

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2026/HNGĐ-ST  
Ngày: 06/01/2026  
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thuý Hạnh.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Phạm Văn San.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 223/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2025/QĐ- ST ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh ngày: 09/05/1991; Căn cước công dân số: 030191003180 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày: 07/05/2018; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 7, thôn CD, xã TrT, thành phố Hải Phòng; Nơi ở hiện nay: số 33 LLQu, phường VT, thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt và có văn bản xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh **Phạm Quang T**, sinh ngày: 07/03/1988; CMND số: 142277569; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Đội 7, thôn CD, xã TrT, thành phố Hải Phòng; Hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Bà **Đào Thị D**, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Đội 7, thôn CD, xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Phương** trình bày: Chị và anh **Phạm Quang Tiệp** được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay là Ủy ban nhân dân xã Trường Tân,

thành phố Hải Phòng) vào ngày 04/6/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc. Để cải thiện kinh tế gia đình, năm 2013, chị sang Đài Loan sinh sống và làm việc, đến năm 2018 thì trở về Việt Nam sinh sống ổn định cho đến nay. Còn anh Tiệp, năm 2014, sang Đài Loan làm việc và sinh sống cho đến nay. Do vợ chồng mỗi người ở một nơi, không có sự tin tưởng nhau và bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2022 đến nay, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, xa cách. Gia đình hai bên đã hòa giải và khuyên nhủ cho anh chị nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, anh chị không còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống nên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11- Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tiệp để anh chị ổn định cuộc sống.

*Tại Biên bản lấy lời khai, bà Đào Thị Duyên (mẹ đẻ của anh Phạm Quang Tiệp) trình bày:* Anh Phạm Quang Tiệp hiện đang sinh sống tại Đài Loan, địa chỉ cụ thể thì bà không biết, nhưng anh Tiệp vẫn thường xuyên liên lạc qua điện thoại với bà và gia đình. Bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo lại cho anh Tiệp biết. Anh Tiệp và chị Phương được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay là Ủy ban nhân dân xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng) vào ngày 04/6/2012. Sau khi kết hôn, chị Phương về sống cùng gia đình bà, cuộc sống vợ chồng hòa thuận. Chị Phương sang Đài Loan làm việc từ năm 2013 đến năm 2018 thì về Việt Nam sinh sống ổn định đến nay. Anh Tiệp sang Đài Loan làm việc từ năm 2014 cho đến nay còn chị Phương đang làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh. Bà được biết mâu thuẫn của anh chị xảy ra từ đầu năm 2022 do vợ chồng mỗi người ở một nơi, không có sự tin tưởng lẫn nhau và bất đồng quan điểm. Hai bên gia đình đã khuyên nhủ để anh chị bỏ qua mâu thuẫn, cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng không thành. Nay, chị Phương có đơn xin ly hôn anh Tiệp là quyền quyết định của anh chị, bà đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định pháp luật để giải quyết. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, bà đã thông báo cho anh Tiệp biết. Anh Tiệp đã nắm được việc chị Phương có đơn xin ly hôn anh. Đến nay, anh không gửi văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án nhưng có trao đổi với bà qua điện thoại và xác định vợ chồng có những mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị Phương làm đơn xin ly hôn anh thì anh đồng ý. Do tuổi cao, sức yếu, bà Duyên xin vắng mặt tại Tòa án còn anh Tiệp đang ở Đài Loan nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

*Về con chung:* Chị Phương, anh Tiệp và bà Duyên đều trình bày, anh chị có một con chung là Phạm Khánh Linh, sinh ngày: 21/12/2013. Hiện nay, cháu Linh đang ở cùng chị Phương. Chị Phương và anh Tiệp đề nghị Tòa án giao cháu Phạm Khánh Linh cho chị Phương chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại Đơn và Biên bản lấy lời khai, cháu Phạm Khánh Linh có nguyện vọng được ở cùng với mẹ.

*Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung:* không có, chị Phương và anh Tiệp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Theo Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng thể hiện:* Anh Phạm Quang Tiệp là công dân trên địa bàn và có đăng ký kết hôn hợp pháp với chị Nguyễn Thị Phương tại Ủy ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (*nay là Ủy ban nhân dân xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng*) vào ngày 04/6/2012. Sau khi kết hôn, chị Phương về sống cùng anh Tiệp tại Đội 7, thôn Cao Duệ, xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (*nay là Đội 7, thôn Cao Duệ, xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng*). Chị Phương đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ năm 2013 đến năm 2018 thì về nước và sinh sống tại địa phương. Hiện, chị Phương đang làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh còn anh Tiệp đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ năm 2014 cho đến nay. Mâu thuẫn giữa anh chị địa phương không nắm được do anh chị không báo cáo với chính quyền địa phương. Nay, chị Phương có đơn xin ly hôn anh Tiệp, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung, anh chị có một con chung là Phạm Khánh Linh, hiện, con đang ở cùng chị Phương, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung.

*Tại Công văn số: 3525/XNC - Đ1 ngày 04/11/2025 của Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh Công an thành phố Hải Phòng cung cấp:* Anh Phạm Quang Tiệp xuất cảnh gần nhất ngày 01/01/2014 bằng hộ chiếu số B1629991 qua cửa khẩu Nội Bài; chưa có thông tin nhập cảnh trở lại.

Chị Nguyễn Thị Phương có văn bản xin vắng mặt, bà Đào Thị Duyên xin vắng mặt tại phiên tòa. Chị Phương, bà Duyên vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày. Anh Phạm Quang Tiệp vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng phát biểu quan điểm:

- *Về tố tụng:* Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn giấu địa chỉ.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 229; điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc hội ngày 01/7/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Nguyễn Thị Phương được ly hôn anh Phạm Quang Tiệp. *Về con chung:* Giao cho chị Nguyễn Thị Phương trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Khánh Linh, sinh ngày: 21/12/2013, thời gian kể từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi con chung thành niên (*đủ 18 tuổi*). Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phương và anh Tiệp

về việc tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. *Về án phí*: chị Phương phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1]. Về tố tụng:**

[1.1] Anh Phạm Quang Tiệp hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan, có nơi cư trú trước khi xuất cảnh ở thôn Cao Duệ, xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc hội ngày 01/7/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Phương không cung cấp được địa chỉ của anh Phạm Quang Tiệp tại Đài Loan. Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng đã yêu cầu chị Phương và gia đình anh Tiệp cung cấp địa chỉ của anh Tiệp, nhưng chị Phương và gia đình anh Tiệp không cung cấp được. Bà Đào Thị Duyên (*mẹ đẻ của anh Tiệp*) xác định anh Tiệp vẫn liên lạc với bà và gia đình qua điện thoại, bà đã thông báo cho anh Tiệp biết về việc chị Phương có đơn xin ly hôn, anh Tiệp không cung cấp địa chỉ và không gửi ý kiến trình bày bằng văn bản cho Tòa án. Hiện, anh Tiệp vẫn sinh sống, làm việc tại Đài Loan và vẫn đăng ký hộ khẩu tại thôn Cao Duệ, xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng. Do vậy, căn cứ Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng tiến hành giải quyết vụ án theo quy định.

[1.3] Tại phiên tòa, chị Phương, bà Duyên vắng mặt, có quan điểm xin vắng mặt; anh Tiệp đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng qua gia đình và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt, do vậy, căn cứ vào Điều 227; Điều 228; Điều 229 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự và người làm chứng theo quy định của pháp luật.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Phương và anh Phạm Quang Tiệp được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (*nay là Ủy ban nhân dân xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng*) vào ngày 04/6/2012 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của anh chị hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thống nhất trong việc làm ăn kinh tế, thời gian sau này, anh chị mỗi người ở một

nơi nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt và không còn quan tâm đến nhau. Anh Phạm Quang Tiệp không thể hiện quan điểm bằng văn bản nhưng thông qua việc liên lạc với gia đình, anh Tiệp xác định vợ chồng đã có những mâu thuẫn nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của chị Phương. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Phương và anh Phạm Quang Tiệp đã đến mức trầm trọng, vợ chồng không ai còn quan tâm tới ai, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được đã được chứng minh thông qua lời khai của đại diện gia đình anh Tiệp và của các đương sự. Do vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương, xử cho chị Nguyễn Thị Phương được ly hôn anh Phạm Quang Tiệp là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Phương và anh Phạm Quang Tiệp có một con chung là Phạm Khánh Linh, sinh ngày: 21/12/2013. Hiện, cháu Linh đang ở với chị Phương. Sau khi ly hôn, chị Phương và anh Tiệp đều có nguyện vọng giao cháu Linh cho chị Phương chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Linh đang ở với mẹ, được mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng hàng ngày. Chị Phương có đủ khả năng, điều kiện nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành. Việc giao cháu Linh cho chị Phương nuôi dưỡng nhằm đảm bảo sự ổn định, hạn chế xáo trộn môi trường sống, giáo dục của con. Nguyện vọng của chị Phương, anh Tiệp đều mong muốn giao cho chị Phương nuôi dưỡng cháu Linh, cháu Linh cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, anh Tiệp đang ở nước ngoài nên chấp nhận nguyện vọng của chị Phương cho chị Phương được nuôi dưỡng cháu Linh là phù hợp pháp luật, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu một cách tốt nhất; về việc cấp dưỡng nuôi con, chị Phương và anh Tiệp tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp với nguyện vọng của các đương sự và phù hợp với quy định tại Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung*: Chị Nguyễn Thị Phương và anh Phạm Quang Tiệp xác định không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] *Về án phí*: chị Nguyễn Thị Phương xin ly hôn anh Phạm Quang Tiệp nên phải chịu án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 229; điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều

479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc hội ngày 01/7/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về Hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Nguyễn Thị Phương được ly hôn anh Phạm Quang Tiệp.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Nguyễn Thị Phương trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Khánh Linh, sinh ngày: 21/12/2013, thời gian kể từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi con chung thành niên (*đủ 18 tuổi*). Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phương và anh Tiệp về việc tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh Phạm Quang Tiệp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.*

3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Phương phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phương đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), do ông Bùi Văn Cường nộp thay, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số: 0003668 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Phương đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí sơ thẩm ly hôn.

4. *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Nguyễn Thị Phương và anh Phạm Quang Tiệp. Anh Phạm Quang Tiệp có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án, quyết định được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án, quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Phương được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 11 - Hải Phòng;
- Các đương sự;
- THADS thành phố Hải Phòng (*Phòng THADS khu vực 11 - Hải Phòng*);
- UBND xã Trường Tân, TP.Hải Phòng (*để ghi sổ hộ tịch*);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Thuý Hạnh**